

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày: 25 – 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đăng Lân

2. Bà Nguyễn Thị Hoài Bảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H .** Sinh năm 1981 tại tỉnh Thái Nguyên;

Nơi ĐKKHKT: Buôn D, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Chỗ ở trước khi phạm tội: Buôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền sự: Không

Tiền án: 01 tiền án, Ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện CưMgar xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 17/2017/HSST, đến ngày 16/5/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Con ông Nguyễn Văn T , sinh năm 1954 và con bà Phạm Thị L, sinh năm 1954, có vợ là Vũ Thị L, sinh năm 1982, vợ thứ hai là Nguyễn Thị T, sinh năm 1988 (đã ly hôn cả hai), bị cáo có 03 con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Nhân thân: Ngày 08/6/2012 bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định đưa đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh – giáo dục – lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk với thời hạn 12 tháng.

Ngày 02/7/2014 bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện CưMgar xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 17/2017/HSST, đến ngày 16/5/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 20/7/2019 bị Công an huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức cảnh cáo

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện CưMgar, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Ông Y B, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Buôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà H M, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

- **Người làm chứng:**

+ Ông Y S, sinh năm 1984 (vắng mặt)

+ Ông Y S1, sinh năm: 1987 (vắng mặt)

+ Ông Y D, sinh năm: 1980 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16/7/2019, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47H1-35111 từ buôn Tong Lĩa, xã EaTar đến khu vực rẫy thuộc buôn EaSang, xã EaHđinh, huyện CưMgar với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi qua khu vực rẫy cà phê của anh Y B ở buôn EaSang, xã EaHđinh thì H thấy một đoạn ống nước từ dưới giếng lên khỏi miệng giếng nên H điều khiển xe mô tô lại nhà rẫy bên cạnh giếng dựng xe lại rồi đi lại miệng giếng kéo thử ống nước thì thấy nặng nên biết ở dưới giếng có bơm chìm. Lúc này H mở cốp xe mô tô lấy một chiếc kéo cắt cành mang theo từ trước để gần miệng giếng sau đó H dùng hai tay cầm vào ống dẫn nước rồi kéo ống và bơm lên. Do ống dẫn nước gắn vào bơm nặng nên khi H kéo ống lên cứ khoảng 01 đến 02 mét thì H bẻ gấp ống nước vào thành giếng để giữ lại và sử dụng 01 mảnh vải để lau ống cho khỏi trơn. Khi H kéo ống nước lên khỏi miệng giếng khoảng 10m thì dùng kéo cắt cành cắt đứt ống nước với mục đích để kéo dễ hơn, không bị vướng ống. Cứ như vậy, H kéo bơm chìm lên khỏi miệng giếng rồi đặt bơm bên cạnh miệng giếng, dùng tay tháo cùm ống nước, tháo dây cáp ra, dùng kéo cắt cành cắt dây điện vòng xung quanh thân bơm, thấy đoạn dây điện còn lại dài H lấy tay giật đoạn dây điện còn lại khỏi cầu dao điện rồi quấn vòng lại. Sau đó H đến nhà rẫy nhặt một bao tải màu xanh hiệu UREA và bỏ bơm chìm cùng cuộn dây điện vào bao rồi đưa lên xe mô tô. H điều khiển xe đi khỏi khu vực rẫy theo hướng về ngã ba buôn EaSang, xã EaHđinh. Khi đi được khoảng 400m thì H bị anh Y S, Y S1, Y D đứng ở đường chặn lại và hỏi có cái gì trong bao thì H trả lời là bơm chìm vừa trộm được và xin tha cho đi nhưng không được đồng ý và yêu cầu lên Công an làm việc. H đã vứt bao đựng bơm chìm và dây điện xuống đất và điều khiển xe mô tô chạy thoát. Lúc này anh Y S cùng mọi người kiểm tra thì phát hiện

bên trong bao có 01 máy bơm ba pha, loại bơm chìm, thân bơm màu trắng và 01 cuộn dây điện ba pha vỏ ngoài bằng nhựa màu đen. Sau đó, anh Y S đã trình báo cơ quan công an và giao nộp những đồ vật trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐGTA ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện CưMgar đã kết luận: DAPHOVINA 3,7Kw, mã bơm 1611197 mua năm 2016 giá trị còn lại 2.500.000 đồng; 87m dây điện ba pha, vỏ ngoài bằng nhựa màu đen, trên vỏ nhựa có in chữ VĨNH THỊNH USC Vcm+(3x40x0,25)mm, bên trong có 3 sợi dây cáp đồng: 01 sợi bọc nhựa màu đỏ, 01 sợi bọc nhựa màu vàng, 01 sợi bọc nhựa màu trắng có giá 87m x 8.000 đồng = 696.000 đồng. Tổng giá trị 3.196.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 56/CT – VKS ngày 02 tháng 10 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện CưMgar đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưMgar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 19 tháng 7 năm 2019

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, 47 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar trả lại 01 bơm nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7Kw, mã bơm 1611197, 87m dây điện ba pha vỏ ngoài bằng nhựa màu đen, trên vỏ nhựa có in chữ VĨNH THỊNH USC Vcm+(3x40x0,25)mm, bên trong có 3 sợi dây cáp đồng và 01 bao tải hiệu UREA màu xanh cho anh Y Briệt Kbuôn là chủ sở hữu hợp pháp; Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47H1-351.11 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Nguyễn Văn Q là chủ sở hữu hợp pháp.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kéo cắt cành, lưỡi kéo bằng kim loại, trên bề mặt có chữ AILKI, cần kéo bọc nhựa màu vàng cam

Về trách nhiệm dân sự: Anh Y B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Bị cáo không ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưMgar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo,

người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16/7/2019 Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô đến khu vực rẫy cà phê của anh Y B tại Buôn EaSang, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk lén lút lấy trộm 01 bơm chìm nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7Kw, mã bơm 1611197, 87m dây điện ba pha khi ra khỏi rẫy khoảng 400m thì bị phát hiện. Tổng giá trị tài sản trộm cắp trị giá 3.196.000 đồng.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt là có căn cứ, cần chấp nhận.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo phải biết tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên bị cáo đã trộm cắp 01 bơm chìm và 87m dây điện ba pha của anh Y B trị giá 3.196.000 đồng.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 08/6/2012 bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định đưa đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh – giáo dục – lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk với thời hạn 12 tháng; Ngày 02/7/2014 bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện CưMgar xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 17/2017/HSST, đến ngày 16/5/2018 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 20/7/2019 bị Công an huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức cảnh cáo. Tính đến ngày phạm tội bị cáo có 01 án tích chưa được xóa nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Căn cứ vào những tình tiết trên, cần áp dụng quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng

xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[3] Về vật chứng: Ngày 22/7/2019 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 bơm nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7Kw, mã bơm 1611197, 87m dây điện ba pha vỏ ngoài bằng nhựa màu đen, trên vỏ nhựa có in chữ VĨNH THỊNH USC Vcm+(3x40x0,25)mm, bên trong có 3 sợi dây cáp đồng và 01 bao tải hiệu UREA màu xanh cho anh Y B là chủ sở hữu hợp pháp; Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 47H1-351.11 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô của anh Nguyễn Văn Q là chủ sở hữu hợp pháp do anh Q không biết bị cáo sử dụng xe vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 16/9/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar đã trả lại tài sản cho anh Q. Xét việc trao trả trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với 01 kéo cắt cành của anh Nguyễn Văn Q bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, anh Q không yêu cầu được nhận lại, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy 01 kéo cắt cành, lưỡi kéo bằng kim loại, trên bề mặt có chữ AILKI, cần kéo bọc nhựa màu vàng cam.

Đối với ống nước bị cáo cắt thành nhiều khúc do mua đã lâu, hết giá trị sử dụng, anh Y B không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[6] **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 7 năm 2019

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47, 48 Bộ luật hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM’gar đã trả lại 01 bơm nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7Kw, mã bơm 1611197, 87m dây điện ba pha vỏ ngoài bằng nhựa màu đen, trên vỏ nhựa có in chữ VĨNH THỊNH USC Vcm+(3x40x0,25)mm, bên trong có 3 sợi dây cáp đồng và 01 bao tải hiệu UREA màu xanh cho anh Y B là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47H1-351.11 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Nguyễn Văn Q là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 kéo cắt cành, lưỡi kéo bằng kim loại, trên bề mặt có chữ AILKI, cần kéo bọc nhựa màu vàng cam.

(Tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 10 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện CưMgar và Chi cục thi hành án dân sự huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk)

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- CA huyện; VKS huyện CưM'gar;
- T.H.A Dân sự; T.H.A Hình sự ;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền Diệu